

Số: 931 /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày 22 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy trình xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo về Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 06//QĐ-HĐTr ngày 02/07/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Thủ Dầu Một;

Theo đề nghị của Trường Phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy trình xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học (kèm theo Quy trình).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng từ năm học 2024 - 2025 trở về sau.

Điều 3. Trưởng các Phòng, Khoa, Trung tâm, Viện, Giám đốc chương trình liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- CT HĐT;
- HT, PHT;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐTĐH

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Quốc Cường



**QUY TRÌNH XÂY DỰNG
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Mã số: QT/P.ĐTDH/13

Lần ban hành:

Ngày hiệu lực:

QUY TRÌNH

Xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 931/QĐ-ĐHTDM ngày 22 / 7 / 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này hướng dẫn trình tự, thủ tục và cách thức thực hiện mở ngành đối với hoạt động đào tạo đại học nhằm đảm bảo tính nhất quán và đáp ứng các yêu cầu theo văn bản quy định hiện hành.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho các Khoa/ Viện, chương trình đào tạo có đề xuất mở mã ngành đào tạo mới tại Trường Đại học Thủ Dầu Một.

3. TÀI LIỆU THAM CHIẾU

- Quyết định 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

- Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

- Thông tư 08/2021/TT- BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

- Thông tư 09/2022/TT- BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

4. THUẬT NGỮ, ĐỊNH NGHĨA VÀ TỪ VIẾT TẮT

4.1. Thuật ngữ, định nghĩa:

- Danh mục thống kê ngành đào tạo là Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV đối với các trình độ của giáo dục đại học, do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Ngành đào tạo là tập hợp kiến thức và kỹ năng chuyên môn trong phạm vi hoạt động nghề nghiệp, khoa học và công nghệ, được thống kê, phân loại trong Danh mục thống kê ngành đào tạo.

 <p>TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT 1976 THỦ DẦU MỘT UNIVERSITY</p>	QUY TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC	Mã số: QT/P.ĐTDH/13 Lần ban hành: Ngày hiệu lực:
---	---	--

- Nhóm ngành đào tạo là tập hợp một số ngành đào tạo có những đặc điểm chung về chuyên môn, trong phạm vi hoạt động nghề nghiệp, khoa học và công nghệ, được thống kê, phân loại trong Danh mục giáo dục, đào tạo cấp III thuộc Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Chương trình đào tạo là một hệ thống các hoạt động giáo dục, đào tạo được thiết kế và tổ chức thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu đào tạo, hướng tới cấp một văn bằng giáo dục đại học cho người học. Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với môn học, ngành học, trình độ đào tạo, chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

- Chuẩn chương trình đào tạo của một trình độ giáo dục đại học là những yêu cầu chung, tối thiểu đối với tất cả chương trình đào tạo của các ngành (các nhóm ngành, lĩnh vực) ở trình độ đó; bao gồm yêu cầu về mục tiêu, chuẩn đầu ra (hay yêu cầu đầu ra), chuẩn đầu vào (hay yêu cầu đầu vào), khối lượng học tập tối thiểu, cấu trúc và nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập, các điều kiện thực hiện chương trình để bảo đảm chất lượng đào tạo.

- Chuẩn chương trình đào tạo của một ngành (hoặc của một nhóm ngành, một lĩnh vực) ở một trình độ là những yêu cầu chung, tối thiểu đối với tất cả chương trình đào tạo của ngành đó (hoặc nhóm ngành, lĩnh vực đó), phù hợp với chuẩn chương trình đào tạo trình độ tương ứng.

4.2. Từ viết tắt:

Bộ GD&ĐT	Bộ Giáo dục và Đào tạo
HĐT	Hội đồng Trường
HĐ	Hội đồng
HĐ KH&ĐT	Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường
BGH	Ban Giám hiệu
ĐVCM	Đơn vị chuyên môn
P.TC	Phòng Tổ chức
P. CSVC	Phòng Cơ sở vật chất



**QUY TRÌNH XÂY DỰNG
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Mã số: QT/P.ĐTDH/13

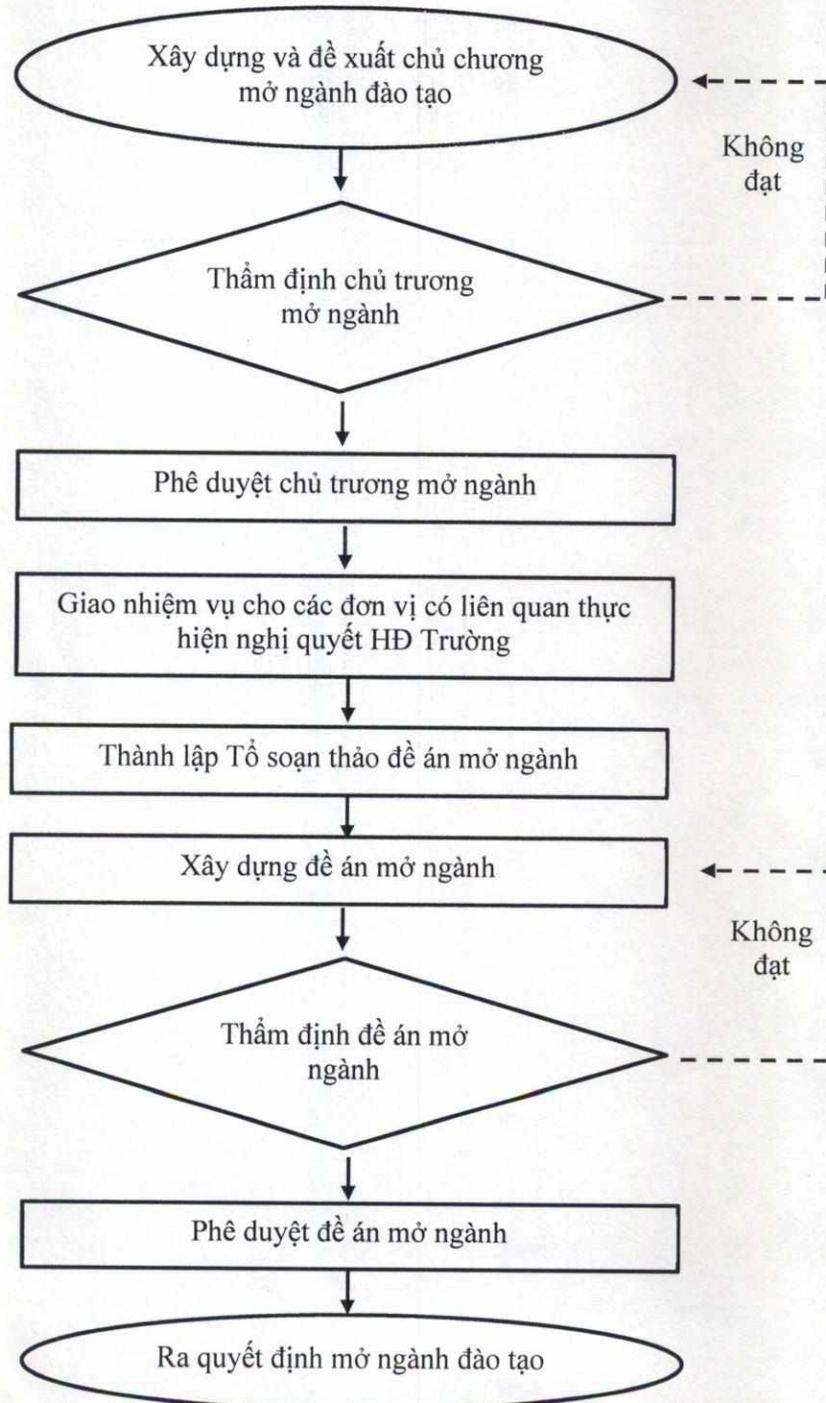
Lần ban hành:

Ngày hiệu lực:

P. ĐTDH	Phòng Đào tạo Đại học
P. CTSV	Phòng Công tác sinh viên
TT. ĐBCL	Trung tâm Đảm bảo chất lượng
TTHL	Trung tâm học liệu
QĐ	Quyết định
CTĐT	Chương trình đào tạo
CĐR	Chuẩn đầu ra
CĐV	Chuẩn đầu vào

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Lưu đồ các bước chính



 <p>TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT 1976 THU DAU MOT UNIVERSITY</p>	QUY TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC	Mã số: QT/P.ĐTĐH/13 Lần ban hành: Ngày hiệu lực:
---	---	--

5.2. Mô tả (9 bước chính, 14 bước phụ)

TT	NỘI DUNG/HƯỚNG DẪN	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện	Người chịu trách nhiệm chính	Biểu mẫu
Bước 1: Xây dựng và đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo					
1.1	Hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng và đề xuất chủ trương về việc mở ngành đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Khi nhà trường có định hướng về mục tiêu phát triển các ngành dự kiến mở, căn cứ tình hình thực tiễn, Phòng ĐTĐH sẽ là đơn vị đầu mối hướng dẫn Đơn vị chuyên môn (ĐVCM) thực hiện. - Trường hợp Khoa/Viện/CTĐT muốn đề xuất mở ngành mới thì cần phải xin chủ trương của lãnh đạo Trường. Khi lãnh đạo Trường đồng ý, thì cần thông báo lại phòng ĐTĐH để phòng ĐTĐH hướng dẫn Đơn vị chuyên môn (ĐVCM) thực hiện các nội dung tiếp theo. 			
1.2	Thực hiện báo cáo phân tích 05 nội dung sau: (1) Về nhu cầu đào tạo, nhu cầu sử dụng nhân lực; (2) Về năng lực của cơ sở đào tạo; (3) Về mục tiêu phát triển ngành đào tạo đề xuất mở; (4) Về giải pháp và lộ trình thực hiện; (5) Về phương án phòng ngừa và xử lý rủi ro <i>Hướng dẫn: Thực hiện theo mục 2, điều 7 của Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT</i>	Báo cáo phân tích, thuyết minh theo các các nội dung yêu cầu	- Đơn vị chuyên môn (ĐVCM)	Trưởng đơn vị	BM01



**QUY TRÌNH XÂY DỰNG
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Mã số: QT/P.ĐTĐH/13

Lần ban hành:

Ngày hiệu lực:

	<i>Yêu cầu: Báo cáo cần đầy đủ các nội dung quy định tại khoản a,b,c,d,đ, mục 2, điều 7 của Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT</i>				
1.3	Tờ trình đề xuất chủ trương mở ngành <i>Yêu cầu: nội dung tờ trình là 5 nội dung được tóm lược từ báo cáo tại mục 1.1.</i>	- Tờ trình đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo của ĐVCM gửi Hội đồng KH&ĐT Trường (có chữ ký xác nhận của phòng ĐTĐH và phê duyệt của Hiệu trưởng).	- ĐVCM - Phòng ĐTĐH	Trưởng đơn vị	BM02
Bước 2	Tổ chức thẩm định đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo	- Biên bản thẩm định và kết luận về đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo của HĐ KH&ĐT Trường.	- P. ĐTĐH - HĐ KH&ĐT Trường	Chủ tịch HĐ KH&ĐT Trường	BM03 và các BM khác theo yêu cầu của HĐKH&ĐT Trường (nếu có)
Bước 3	Phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo Trên cơ sở chủ trương đề xuất mở ngành đào tạo đã được Hội đồng KH&ĐT Trường tổ chức thẩm định, Hiệu trưởng báo cáo trình Hội đồng trường phê duyệt.	- Nghị quyết của Hội đồng trường phê duyệt chủ trương mở ngành	- P. ĐTĐH - Hiệu trưởng - Hội đồng trường	- P. ĐTĐH tham mưu xây dựng Tờ trình - Hiệu trưởng xem xét và ký	BM04



**QUY TRÌNH XÂY DỰNG
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Mã số: QT/P.ĐTDH/13

Lần ban hành:

Ngày hiệu lực:

	<p><i>(Hội đồng trường chịu trách nhiệm về các nội dung: (1) Định hướng phát triển ngành đề xuất mở phải phù hợp với định hướng phát triển của cơ sở đào tạo, bảo đảm phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực của các Bộ, ngành, địa phương, cả nước và hội nhập quốc tế; (2) Bảo đảm nguồn lực để triển khai đề án mở ngành đào tạo đạt hiệu quả; (3) Đánh giá về dự báo rủi ro, các gián pháp ngăn ngừa, đề phòng rủi ro và cách thức giải quyết trong trường hợp xảy ra rủi ro khi mở ngành đào tạo)</i></p> <p><i>(khoản 4, điều 7, TT 02/2022/TT-BGDĐT)</i></p>			trình Hội đồng trường	
Bước 4	Hiệu trưởng giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan thực hiện nghị quyết HĐ Trường	<ul style="list-style-type: none">- Văn bản giao nhiệm vụ- Kế hoạch xây dựng đề án mở ngành đào tạo cụ thể	<ul style="list-style-type: none">- Hiệu trưởng- P. ĐTDH- ĐVCM	<ul style="list-style-type: none">- Hội đồng Trường họp, ra Nghị quyết phê duyệt Đề xuất mở ngành.	<ul style="list-style-type: none">BM05BM06
Bước 5	Thành lập Tổ soạn thảo đề án mở ngành	<ul style="list-style-type: none">- Quyết định thành lập Tổ soạn thảo đề án mở ngành	<ul style="list-style-type: none">- P. TC tham mưu danh sách nhân sự dựa trên đề xuất của ĐVCM	Trưởng P. TC	



**QUY TRÌNH XÂY DỰNG
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Mã số: QT/P.ĐTDH/13

Lần ban hành:

Ngày hiệu lực:

			- Hiệu trưởng ra QĐ		
Bước 6: Xây dựng đề án mở ngành đào tạo					
6.1	Xây dựng đề án				BM07
6.2	Xây dựng, thẩm định Chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng của CTĐT	<ul style="list-style-type: none">- Quyết định thành lập Hội đồng xây dựng CTĐT- Các Biên bản làm việc của Hội đồng xây dựng CTĐT- Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT- Biên bản thẩm định CTĐT của Hội đồng thẩm định CTĐT- Quyết thành thành lập HĐ thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng mở ngành.- Biên bản kiểm tra điều kiện đảm bảo chất lượng mở ngành- Hồ sơ quá trình xây dựng CTĐT và ĐCCT			Hồ sơ các BM Theo Quy trình xây dựng CTĐT



**QUY TRÌNH XÂY DỰNG
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Mã số: QT/P.ĐTĐH/13

Lần ban hành:

Ngày hiệu lực:

6.3	<p>Xác nhận các điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo</p> <p><i>Hướng dẫn: Theo các biểu mẫu tại Phụ lục 3, Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT</i></p>	<p>- Các bản xác nhận điều kiện thực tế từ các đơn vị:</p> <p>+ Phòng Tổ chức</p> <p>+ Phòng Khoa học</p> <p>+ Phòng Cơ sở vật chất</p> <p>+ Trung tâm học liệu</p> <p>+ Phòng Đào tạo Đại học</p>	<p>- Tổ soạn thảo đề án mở ngành</p> <p>- Các đơn vị có liên quan</p>	<p>- Trường đơn vị đào tạo</p> <p>- Trường P. TC</p> <p>- Trường P.KH</p> <p>- Trường P. CSVC</p> <p>- Giám đốc TTHL</p> <p>- Trưởng phòng ĐTĐH</p>	BM08
6.4	<p>Hoàn thiện đề án mở ngành đào tạo và các minh chứng kèm đề án</p>	<p>Đề án mở ngành</p>	<p>- Tổ soạn thảo đề án mở ngành</p>	<p>Tổ trưởng Tổ soạn thảo đề án mở ngành</p>	
Bước 7	<p>Tổ chức Thẩm định đề án mở ngành đào tạo</p>	<p>- Biên bản thẩm định đề án mở ngành của Hội đồng Khoa học và Đào tạo</p>	<p>- HĐ KH&ĐT Trường</p> <p>- Hiệu trưởng</p> <p>- P. ĐTĐH</p>	<p>Chủ tịch HĐ KH&ĐT Trường</p>	BM09
Bước 8	<p>Phê duyệt đề án mở ngành đào tạo</p>	<p>- Nghị quyết phê duyệt đề án của Hội đồng trường</p>	<p>- P. ĐTĐH</p>	<p>- Chủ tịch Hội đồng Trường</p>	BM10



**QUY TRÌNH XÂY DỰNG
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Mã số: QT/P.ĐTĐH/13

Lần ban hành:

Ngày hiệu lực:

			- Hội đồng trường - Hiệu trưởng		
Bước 9	<p>Ra Quyết định mở ngành đào tạo</p> <p>- Đối với những ngành do Trường được tự chủ mở ngành, Hiệu trưởng ra Quyết định mở ngành đào tạo;</p> <p>- Đối với những ngành không được tự chủ mở ngành, Trường gửi Hồ sơ Đề án đến Bộ GD&ĐT để xin phép mở ngành.</p>	<p>- Quyết định mở ngành đào tạo của Hiệu trưởng (Trường hợp được tự chủ mở ngành)</p> <p>- Quyết định cho phép mở ngành đào tạo của Bộ GD&ĐT (Trường hợp không được tự chủ mở ngành)</p>	<p>- P. ĐTĐH</p> <p>- Hội đồng trường</p> <p>- Hiệu trưởng</p>	- Hiệu trưởng	BM11



**QUY TRÌNH XÂY DỰNG
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Mã số: QT/P.ĐTĐH/13

Lần ban hành:

Ngày hiệu lực:

6. BIỂU MẪU ÁP DỤNG:

TT	Tên biểu mẫu	Mã số (nếu có)	Thời gian lưu tối thiểu	Nơi lưu
1	Báo cáo đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo	BM01	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
2	Tờ trình đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo	BM02	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
3	Biên bản thẩm định chủ trương mở ngành đào tạo	BM03	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
4	Nghị quyết của HĐ Trường về chủ trương mở ngành đào tạo	BM04	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
5	Công văn giao nhiệm vụ mở ngành đào tạo	BM05	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
6	Kế hoạch mở ngành đào tạo	BM06	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
7	Đề án mở ngành đào tạo	BM07	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
8	Xác nhận điều kiện thực tế của cơ sở đào tạo	BM08	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
9	QĐ thành lập Ban thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo	BM09	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
10	Nghị quyết của HĐ Trường phê duyệt đề án mở ngành	BM10	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM
11	Quyết định mở ngành đào tạo	BM11	Cho đến khi đóng ngành	P. ĐTĐH, ĐVCM

Số: /BC- KHOA/VIỆN (viết tắt)

Bình Dương, ngày tháng năm

BÁO CÁO**Về việc Đề xuất mở ngành đào tạo**

Căn cứ sự cần thiết mở ngành và năng lực của Đơn vị phụ trách chuyên môn Đơn vị phụ trách chuyên môn xây dựng báo cáo đề xuất chủ trương mở ngành (mã ngành:), trình độ đào tạo:..... với các nội dung sau:

1. Về sự cần thiết đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo: (Trình bày: Báo cáo phân tích, thuyết minh về nhu cầu đào tạo, nhu cầu sử dụng nhân lực phục vụ thị trường lao động hiện tại và hướng đến trong thời gian tới; phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực về số lượng, trình độ, khảo sát yêu cầu về năng lực người học sau khi tốt nghiệp mà nhà tuyển dụng mong muốn và phạm vi thị trường nhân lực theo ngành đào tạo; phân tích xu hướng phát triển ngành đào tạo trên thế giới, sự phù hợp với ngành và trình độ đào tạo của cơ sở đào tạo, phù hợp với sứ mạng và mục tiêu chiến lược của cơ sở đào tạo, chiến lược quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, vùng và cả nước)

2. Về Năng lực của cơ sở đào tạo: (Trình bày: báo cáo phân tích, thuyết minh về năng lực hiện có của cơ sở đào tạo đối với ngành và trình độ đào tạo đề xuất mở, bao gồm đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, công nghệ học liệu, chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác doanh nghiệp và hợp tác quốc tế)

3. Mục tiêu phát triển ngành đào tạo đề xuất mở: (Trình bày: báo cáo thuyết minh kết quả mong đợi về thời gian mở ngành đào tạo, thời gian triển khai tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, mục tiêu đào tạo, kế hoạch và số lượng tuyển sinh, quy mô đào tạo của ngành trong thời gian từ 05 đến 10 năm tới, chất lượng đào tạo, hiệu quả và tác động xã hội;)

4. Giải pháp và lộ trình thực hiện: (Trình bày: báo cáo thuyết minh các giải pháp và lộ trình về xây dựng đề án mở ngành đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, nhu cầu và kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu, nhu cầu và kế hoạch tuyển dụng, phát triển đội ngũ giảng viên để đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo, kế hoạch đánh giá và kiểm định chương trình đào tạo;)

5. Phương án phòng ngừa và xử lý rủi ro: (Trình bày báo cáo phân tích, thuyết minh dự báo các tình huống rủi ro có thể xảy ra và các biện pháp ngăn ngừa, khắc

phục; báo cáo phân tích cụ thể về các giải pháp xử lý rủi ro trong trường hợp cơ sở đào tạo bị đình chỉ hoạt động ngành đào tạo;)

Kết luận và kiến nghị: Đơn vị phụ trách chuyên môn cần khẳng định việc đầu tư để thực hiện có kết quả, đảm bảo chất lượng đối với những ngành đăng ký mở.

Đơn vị phụ trách chuyên môn kính đề nghị Hội đồng Khoa học và Đào tạo thẩm định và phê duyệt đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo.

Trân trọng cảm ơn./.

Trưởng Đơn vị phụ trách chuyên môn

Nơi nhận:

- HT, PHT;
- HĐ KH&ĐT trường;
- P. ĐTĐH
- Lưu: VT, Đơn vị soạn thảo vb.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA/ VIỆN.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr- KHOA/VIỆN (viết tắt)

Bình Dương, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH**Về việc Đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo**

Kính gửi: Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Thủ Dầu Một

Căn cứ sự cần thiết mở ngành và năng lực của Đơn vị phụ trách chuyên môn

Đơn vị phụ trách chuyên môn kính đề nghị Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường thẩm định và phê duyệt đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo..... (mã ngành:), trình độ đào tạo:....., cụ thể như sau:

1. Về sự cần thiết đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo: (Trình bày: Báo cáo phân tích, thuyết minh về nhu cầu đào tạo, nhu cầu sử dụng nhân lực phục vụ thị trường lao động hiện tại và hướng đến trong thời gian tới; phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực về số lượng, trình độ, khảo sát yêu cầu về năng lực người học sau khi tốt nghiệp mà nhà tuyển dụng mong muốn và phạm vi thị trường nhân lực theo ngành đào tạo; phân tích xu hướng phát triển ngành đào tạo trên thế giới, sự phù hợp với ngành và trình độ đào tạo của cơ sở đào tạo, phù hợp với sứ mạng và mục tiêu chiến lược của cơ sở đào tạo, chiến lược quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, vùng và cả nước)

2. Về Năng lực của cơ sở đào tạo: (Trình bày: báo cáo phân tích, thuyết minh về năng lực hiện có của cơ sở đào tạo đối với ngành và trình độ đào tạo đề xuất mở, bao gồm đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, công nghệ học liệu, chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác doanh nghiệp và hợp tác quốc tế)

3. Mục tiêu phát triển ngành đào tạo đề xuất mở: (Trình bày: báo cáo thuyết minh kết quả mong đợi về thời gian mở ngành đào tạo, thời gian triển khai tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, mục tiêu đào tạo, kế hoạch và số lượng tuyển sinh, quy mô đào tạo của ngành trong thời gian từ 05 đến 10 năm tới, chất lượng đào tạo, hiệu quả và tác động xã hội;)

4. Giải pháp và lộ trình thực hiện: (Trình bày: báo cáo thuyết minh các giải pháp và lộ trình về xây dựng đề án mở ngành đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, nhu cầu và kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu, nhu cầu và kế hoạch tuyển dụng, phát triển đội ngũ giảng viên để đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo, kế hoạch đánh giá và kiểm định chương trình đào tạo;)

5. Phương án phòng ngừa và xử lý rủi ro: (Trình bày báo cáo phân tích, thuyết minh dự báo các tình huống rủi ro có thể xảy ra và các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục; báo cáo phân tích cụ thể về các giải pháp xử lý rủi ro trong trường hợp cơ sở đào tạo bị đình chỉ hoạt động ngành đào tạo;)/.

Hiệu trưởng

**Trưởng phòng
Đào tạo Đại học**

**Trưởng Đơn vị
chuyên môn**

Nơi nhận:

- Như trên;
- P. ĐTDH
- Lưu: VT, Đơn vị soạn thảo vb.

Số: /BB- HDKH&ĐT

Bình Dương, ngày tháng năm

BIÊN BẢN**Thẩm định chủ trương mở ngành đào tạo****I. Thông tin chung**

1. Thời gian:
2. Địa điểm:
3. Thành phần tham dự:
 - , Chủ tịch, Chủ trì
 -, Thành viên, Thư ký
 -, Thành viên

II. Nội dung thẩm định

1. Thông tin ngành đào tạo:
 - Tên ngành: Mã ngành:
 - Trình độ đào tạo:
2. Về sự cần thiết đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo
3. Về năng lực của cơ sở đào tạo
4. Mục tiêu phát triển ngành đào tạo đề xuất mở
5. Giải pháp và lộ trình thực hiện
6. Phương án phòng ngừa và xử lý rủi ro

III. Kết luận và kiến nghị

Kết luận về đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo đã được xây dựng bảo đảm đầy đủ nội dung và chất lượng theo quy định tại khoản 2 Điều này và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

Cuộc họp kết thúc lúc..... cùng ngày./.

Thư ký**Chủ trì**

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐT

Bình Dương, ngày tháng năm

NGHỊ QUYẾT

Về việc Phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo....., trình độ đào tạo đại học, mã ngành:

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

Căn cứ Tờ trình số.... của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một ngày... tháng.... năm ... về việc mở về việc thông qua Đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo trình độ đại học ngành ... mã ngành, ...

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Điều 2.

Điều 3.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thành viên HĐT;
- Lưu: HĐT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐHTDM-VP
V/v giao nhiệm vụ chuẩn bị
các điều kiện mở ngành đào tạo

Bình Dương, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Phòng Đào tạo Đại học;
- Khoa/Viện.....

Thực hiện Nghị quyết số/NQ-HĐTr ngày của Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc phê duyệt chủ trương mở ngành....., mã ngành....., Lãnh đạo trường yêu cầu phòng Đào tạo Đại học chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan chuẩn bị các điều kiện mở ngành theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

Cụ thể gồm những ngành sau:

- 1.
- 2.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HT, PHT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

KẾ HOẠCH

Về việc Xây dựng đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học năm 20...

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, định chi hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

-

- Quyết định số .../QĐ-ĐHTDM ngày ... tháng .. năm ... về việc Thành lập Tổ soạn thảo các đề án đào tạo theo nhu cầu xã hội, mở ngành, chuyên ngành bậc đại học và sau đại học thuộc Trường Đại học Thủ Dầu Một.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

STT	Công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	- Báo cáo đánh giá sơ bộ về nhu cầu đào tạo ngành dự kiến đào tạo - Đề xuất chủ trương về việc mở ngành đào tạo trình độ...	ĐVCM		
2	Trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường về chủ trương mở ngành đào tạo	- ĐVCM - P. ĐTĐH		
3	Thẩm định đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo đã được xây dựng bảo đảm đầy đủ nội dung và chất lượng theo quy định và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan	Hội đồng KH&ĐT Trường		
4	Trình Hội đồng trường phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo	Hiệu trưởng		

5	Hội đồng trường ra Quyết nghị về chủ trương mở ngành đào tạo	Hội đồng trường		
6	Quyết định thành lập Tổ soạn thảo Đề án mở ngành (TSTĐA) và Hội đồng xây dựng Chương trình đào tạo (HĐXDCTĐT)	Hiệu trưởng		
7	Dự thảo Đề án mở ngành và Chương trình đào tạo	- TSTĐA - HĐXDCTĐT		
8	Thẩm định Chương trình đào tạo - Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT - Tổ chức thẩm định CTĐT	- Hiệu trưởng - HĐ Thẩm định CTĐT - HĐXDCTĐT		
9	Hoàn thiện dự thảo Đề án mở ngành và Đề cương chi tiết sau khi thẩm định	- TSTĐA - Hội đồng XD CTĐT		
10	Gửi Tờ trình và Dự thảo đề án mở ngành và CTĐT tới HĐ KH&ĐT Trường	- Phòng ĐTDH - TSTĐA		
11	HĐ KH&ĐT Trường tổ chức thẩm định và thông qua Đề án mở ngành đào tạo	- Hội đồng KH&ĐT Trường		
12	Hoàn thiện Đề án theo góp ý của HĐ KH&ĐT Trường (nếu có)	- TSTĐA		
13	Trình Hội đồng trường phê duyệt Đề án mở ngành đào tạo	- P. ĐTDH - Hội đồng Trường		
14	- Hiệu trưởng ra Quyết định mở ngành đào tạo - <i>Quyết định cho phép mở ngành đào tạo của Bộ GD&ĐT (ngành thuộc lĩnh vực Sức khỏe, Đào tạo giáo viên)</i>	- P. ĐTDH - Hiệu trưởng		
15	Công khai Đề án mở ngành trên website	- TSTĐA		

	Trường	- P. ĐTDH - Trung tâm tuyển sinh		
16	Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo	P. ĐTDH		

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Đào tạo Đại học

Phòng Đào tạo Đại học chịu trách nhiệm lập kế hoạch, cung cấp các văn bản pháp quy và hồ sơ biểu mẫu liên quan để xây dựng đề án mở ngành.

Phối hợp với các đơn vị tham mưu thành lập các hội đồng có liên quan để thực hiện các nội dung công việc theo yêu cầu.

2. Các Phòng chức năng

Các phòng chức năng có liên quan (Tổ chức, Khoa học, Tài chính - Kế toán): Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Đào tạo Đại học, Tổ soạn thảo đề án thực hiện các hồ sơ, văn bản có liên quan và quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Các Khoa/Viện

Đề xuất danh sách giảng viên, nhà khoa học, doanh nghiệp... tham gia Tổ soạn thảo đề án, Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo, Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo.

Tạo điều kiện hỗ trợ các Chương trình đào tạo, các Tổ soạn thảo hoàn thành nhiệm vụ theo tiến độ của kế hoạch.

4. Tổ soạn thảo đề án

Tổ soạn thảo đề án có trách nhiệm thực hiện, hoàn thiện các công việc theo hướng dẫn để hoàn thiện đề án trình cơ quan có thẩm quyền cho phép mở ngành thời hạn là ngày/.

Nơi nhận:

- CT HĐT;
- HT, PHT;
- Các đơn vị, cá nhân liên quan;
- Lưu VT, P. ĐTDH.

HIỆU TRƯỞNG

Số: /ĐA-ĐHTDM

Bình Dương, ngày tháng năm

ĐỀ ÁN**Mở ngành đào tạo:,****Trình độ đào tạo:....., Mã ngành:.....****1. Giới thiệu về cơ sở đào tạo**

- 1.1. Giới thiệu khái quát về cơ sở đào tạo (*tham khảo website tdmu.edu.vn*)
- 1.2. Giới thiệu về Khoa/ Viện
- 1.3. Thông tin về ngành đăng ký đào tạo

2. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

- Trình bày các nội dung sau: tóm lược sự cần thiết mở ngành; báo cáo phân tích, thuyết minh về nhu cầu đào tạo, nhu cầu sử dụng nhân lực phục vụ thị trường lao động hiện tại và hướng đến trong thời gian tới; phân tích và dự báo nhu cầu nhân lực về số lượng, trình độ, khảo sát yêu cầu về năng lực người học sau khi tốt nghiệp mà nhà tuyển dụng mong muốn và phạm vi thị trường nhân lực theo ngành đào tạo; phân tích xu hướng phát triển ngành đào tạo trên thế giới, sự phù hợp với sự phát triển ngành và trình độ đào tạo của cơ sở đào tạo, phù hợp với sứ mạng và mục tiêu chiến lược của cơ sở đào tạo, chiến lược quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, vùng và cả nước;

3. Điều kiện mở ngành đào tạo và Chương trình đào tạo**3.1. Căn cứ pháp lý**

3.2. Năng lực của cơ sở đào tạo: (Trình bày: báo cáo phân tích, thuyết minh về năng lực hiện có của cơ sở đào tạo đối với ngành và trình độ đào tạo đề xuất mở, bao gồm đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, công nghệ học liệu, chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác doanh nghiệp và hợp tác quốc tế)

3.3. Mục tiêu phát triển ngành đào tạo đề xuất mở: (Trình bày: báo cáo thuyết minh kết quả mong đợi về thời gian mở ngành đào tạo, thời gian triển khai tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, mục tiêu đào tạo, kế hoạch và số lượng tuyển sinh, quy mô đào tạo của ngành trong thời gian từ 05 đến 10 năm tới, chất lượng đào tạo, hiệu quả và tác động xã hội;)

3.4. Giải pháp và lộ trình thực hiện: (Trình bày: báo cáo thuyết minh các giải pháp và lộ trình về xây dựng đề án mở ngành đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, nhu cầu và kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu, nhu cầu và kế hoạch tuyển dụng, phát triển đội ngũ giảng viên để đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo, kế hoạch đánh giá và kiểm định chương trình đào tạo;)

3.5. Phương án phòng ngừa và xử lý rủi ro: (Trình bày báo cáo phân tích, thuyết minh dự báo các tình huống rủi ro có thể xảy ra và các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục; báo cáo phân tích cụ thể về các giải pháp xử lý rủi ro trong trường hợp cơ sở đào tạo bị đình chỉ hoạt động ngành đào tạo;)

4. Đề nghị và cam kết thực hiện

1. Địa chỉ website đăng thông tin 3 công khai, chuẩn đầu ra, các quy định của cơ sở đào tạo liên quan đến hoạt động tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học. (<https://tdmu.edu.vn/tt36>)

2. Đề nghị của cơ sở đào tạo

3. Cam kết triển khai thực hiện.

5. Các minh chứng kèm theo đề án:

- Phụ lục 1: Hồ sơ đề xuất chủ trương mở ngành đào tạo
- Phụ lục 2: Hồ sơ xây dựng, thẩm định và ban hành Chương trình đào tạo
- Phụ lục 3: Nghị quyết của Hội đồng Trường phê duyệt đề án mở ngành đào tạo và các biên bản thẩm định đề án
- Phụ lục 4: Hồ sơ xác nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng ngành đào tạo
- Phụ lục 5: Hồ sơ xác nhận điều kiện tự chủ của Trường Đại học Thủ Dầu Một./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- CT, PCT HQT;
- HT, PHT;
- P. ĐTDH;
- Lưu: VT, Đơn vị xây dựng đề án.

XÁC NHẬN ĐIỀU KIỆN THỰC TẾ CỦA CƠ SỞ ĐÀO TẠO¹

Ngành dự kiến mở:Mã ngành

Trình độ đào tạo:.....

1. Về giảng viên

Mẫu 1: Danh sách giảng viên, nhà khoa học, bao gồm: giảng viên cơ hữu, giảng viên ký hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian với cơ sở đào tạo, giảng viên thỉnh giảng tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành đào tạo dự kiến mở của cơ sở đào tạo

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, nước, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy theo trình độ (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)

¹ Phụ lục III (Kèm theo Thông tư số: 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1	Nguyễn Văn A 15/11/1966	0920660018 79 Việt Nam	GS, 2016	TS, Việt Nam, 2002	Nuôi trồng thủy sản	01/08/198 8	X	HC158293061 873267	33	10	24
2	Nguyễn Thị B 20/12/1971	0640710074 51 Việt Nam	PGS, 2015	TS, Hà Lan, 2009	Công nghệ chế biến thủy sản	X	15/11/2010, Hợp đồng thỉnh giảng tự trả lương	HC893527818 012345	8	3	12
...											

Ghi chú: Lý lịch khoa học của giảng viên cơ hữu chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo; giảng viên cơ hữu có chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy của ngành đào tạo dự kiến mở được đính kèm.

Mẫu 2: Danh sách giảng viên, nhà khoa học tham gia giảng dạy các học phần, môn học trong chương trình đào tạo của ngành đào tạo dự kiến mở của cơ sở đào tạo

Số TT	Họ và tên	Học phần/môn học giảng dạy	Thời gian giảng dạy (học kỳ, năm học)	Số tín chỉ				Giảng viên cơ hữu ngành phù hợp chủ trì xây dựng, thực hiện chương trình/chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy/hướng dẫn luận văn, luận án
				Bắt buộc		Tự chọn		
				Học trực tiếp	Học trực tuyển	Học trực tiếp	Học trực tuyển	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Số TT	Họ và tên	Học phần/môn học giảng dạy	Thời gian giảng dạy (học kỳ, năm học)	Số tín chỉ				Giảng viên cơ hữu ngành phù hợp chủ trì xây dựng, thực hiện chương trình/chuyên môn phù hợp chủ trì giảng dạy/hướng dẫn luận văn, luận án
				Bắt buộc		Tự chọn		
				Học trực tiếp	Học trực tuyển	Học trực tiếp	Học trực tuyển	
1	Nguyễn Văn A	Kỹ thuật sản xuất giống cá nước ngọt	Học kỳ 1, năm thứ 2	X				Giảng viên cơ hữu chủ trì xây dựng, thực hiện chương trình đào tạo
...								

Mẫu 3: Danh sách cán bộ quản lý cấp khoa đối với ngành đào tạo dự kiến mở trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo

Số TT	Họ và tên, ngày sinh, chức vụ hiện tại	Trình độ đào tạo, năm tốt nghiệp	Ngành/ Chuyên ngành	Ghi chú

2. Về kết quả nghiên cứu khoa học

Mẫu 4: Các đề tài nghiên cứu khoa học của cơ sở đào tạo, giảng viên, nhà khoa học liên quan đến ngành đào tạo dự kiến mở do cơ sở đào tạo thực hiện (kèm theo bản liệt kê có bản sao quyết định, bản sao biên bản nghiệm thu)

Số TT	Số quyết định, ngày phê duyệt đề tài, mã số	Đề tài cấp Bộ/đề tài cấp cơ sở	Tên đề tài	Chủ nhiệm đề tài	Số quyết định, ngày thành lập HĐKH nghiệm thu đề tài	Ngày nghiệm thu đề tài (theo biên bản nghiệm thu)	Kết quả nghiệm thu, ngày	Tên thành viên tham gia nghiên cứu đề tài (học phần/môn học được phân công)	Ghi chú

Mẫu 5: Các công trình khoa học công bố của giảng viên, nhà khoa học cơ hữu liên quan đến ngành đào tạo dự kiến mở của cơ sở đào tạo trong thời gian 5 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ mở ngành đào tạo (kèm theo bản liệt kê có bản sao trang bìa tạp chí, trang phụ lục, trang đầu và trang cuối của công trình công bố)

STT	Công trình khoa học	Ghi chú

Ghi chú: Công trình khoa học được liệt kê theo quy tắc sau:

- Họ tên tác giả, chữ cái viết tắt tên tác giả (Năm xuất bản), *tên sách*, lần xuất bản, nhà xuất bản, nơi xuất bản.
- Họ và chữ cái viết tắt tên tác giả (Năm xuất bản), '*Tên bài viết*', *tên tập san*, số, kì/thời gian phát hành, số trang.
- Tác giả (Năm xuất bản), *tên tài liệu*, đơn vị bảo trợ thông tin, ngày truy cập.
- Họ tác giả, chữ viết tắt tên tác giả (Năm xuất bản), '*Tiêu đề bài viết*', *[trong] tên kỷ yếu*, địa điểm và thời gian tổ chức, nhà xuất bản, nơi xuất bản, số trang.

3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện phục vụ cho thực hiện chương trình đào tạo

Mẫu 6: Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thực hiện chương trình đào tạo thuộc ngành đào tạo dự kiến mở trình độ đại học/thạc sĩ/tiến sĩ của cơ sở đào tạo

STT	Hạng mục	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Học phần /môn học	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Ghi chú
1	Hội trường, giảng đường, phòng học các loại, phòng đa năng, phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên cơ hữu					
1.1	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ					
1.2	Phòng học từ 100 - 200 chỗ					
1.3	Phòng học từ 50 - 100 chỗ					
1.4	Số phòng học dưới 50 chỗ					
1.5	Số phòng học đa phương tiện					
1.6	Phòng làm việc của giáo sư, phó giáo sư, giảng viên toàn thời gian					
2	Thư viện, trung tâm học liệu					
3	Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập					

Mẫu 7: Thư viện

STT	Tên sách, giáo trình, tạp chí (5 năm trở lại đây)	Tên tác giả	Nhà xuất bản, năm xuất bản, nước	Số lượng bản	Tên học phần sử dụng sách, tạp chí	Mã học phần/môn học	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Mẫu 8: Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm, cơ sở thực hành, thực tập, luyện tập theo yêu cầu của ngành đào tạo dự kiến mở

Danh mục hỗ trợ nghiên cứu, thí nghiệm, thực nghiệm, thực hành, thực tập, luyện tập					Tên học phần/môn học sử dụng thiết bị	Thời gian sử dụng (học kỳ, năm học)	Số người học/máy, thiết bị	Ghi chú
STT	Tên gọi máy, thiết bị, ký hiệu và mục đích sử dụng	Nước sản xuất, năm sản xuất	Số lượng	Đơn vị				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Đại diện trưởng các đơn vị chuyên môn quản lý kê khai (theo từng mẫu trên)

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên xác nhận)

Bình Dương, ngày tháng năm

BIÊN BẢN

Kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng ngành....., trình độ đại học

I. Thông tin chung

1. Thời gian:
2. Địa điểm:
3. Thành phần tham dự: *(theo QĐ số..... QĐ-DHTDM ngày tháng năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc thành lập Hội đồng thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng ngành.... trình độ đại học)*
 - Chủ trì:
 - Thư ký:
 -

II. Nội dung kiểm tra

1. Đại diện Tổ soạn thảo đề án mở ngành báo cáo tóm tắt các điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện phục vụ đào tạo của ngành..... trong hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học.
2. Hội đồng thẩm định kiểm tra thực tế theo các nội dung sau:
 - 2.1. *Đội ngũ cán bộ cơ hữu tham gia đào tạo ngành trình độ đại học đã đăng ký trong Hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo:*

Số TT	Họ và tên, ngày sinh	Số CMND, CCCD hoặc Hộ chiếu; Quốc tịch	Chức danh khoa học, năm phong	Trình độ, nước, năm tốt nghiệp	Ngành đào tạo ghi theo văn bằng tốt nghiệp	Tuyển dụng/hợp đồng từ 12 tháng trở lên làm việc toàn thời gian, hợp đồng thỉnh giảng, ngày ký; thời gian; gồm cả dự kiến		Mã số bảo hiểm	Kinh nghiệm (thời gian) giảng dạy theo trình độ (năm)	Số công trình khoa học đã công bố: cấp		Ký tên
						Tuyển dụng	Hợp đồng			Bộ	Cơ sở	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Nguyễn Văn A 15/11/1966	0920660018 79 Việt Nam	GS, 2016	TS, Việt Nam, 2002	Nuôi trồng thủy sản	01/08/1988	X	HC158293061 873267	33	10	24	
2	Nguyễn Thị B 20/12/1971	0640710074 51 Việt Nam	PGS, 2015	TS, Hà Lan, 2009	Công nghệ chế biến thủy sản	X	15/11/2010, Hợp đồng thỉnh giảng tự trả lương	HC893527818 012345	8	3	12	
...												

2.2. Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo

2.2.1. Phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

STT	Loại phòng học	Số lượng	Diện tích	Danh mục các trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy		
				Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ học phần
1						

2.2.2. Phòng thực hành

STT	Tên phòng	Diện tích	Danh mục các trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy		
			Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ học phần
1	Hội trường				
2	Phòng họp				

2.2.3. Trung tâm nghiên cứu, phòng thí nghiệm, thực nghiệm (nếu có)

Danh mục hỗ trợ nghiên cứu, thí nghiệm, thực nghiệm, thực hành, thực tập, luyện tập					Số người học/máy, thiết bị	Ghi chú
STT	Tên gọi máy, thiết bị, ký hiệu và mục đích sử dụng	Nước sản xuất, năm sản xuất	Số lượng	Đơn vị		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

2.3. Nguồn học liệu

STT	Tên sách, giáo trình, tạp chí (5 năm trở lại đây)	Tên tác giả	Nhà xuất bản, năm xuất bản, nước	Số lượng bản	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(9)

3. Ban thẩm định tiến hành kiểm tra, đối chiếu các nội dung kê khai trong hồ sơ với các điều kiện thực tế như: bảng lương của trường; hợp đồng lao động, văn bằng, chứng chỉ của giảng viên; trang thiết bị; thư viện phục vụ đào tạo chuyên ngành..... trình độ đại học.

4. Tổ soạn thảo đề án cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh theo yêu cầu của Ban thẩm định và nhất trí với kết quả của Ban thẩm định về các điều kiện đảm bảo đào tạo ngành....

III. Kết luận

Xác nhận các điều kiện thực tế về đội ngũ giảng viên cơ hữu, trang thiết bị, thư viện phục vụ đào tạo ngành....., trình độ đại học của Trường theo đúng các kê khai trong Biên bản tại thời điểm kiểm tra và đáp ứng yêu cầu đào tạo của ngành đào tạo.

Cuộc họp kết thúc lúc..... cùng ngày./.

Thư ký

Chủ trì

Số: /NQ-HĐT

Bình Dương, ngày tháng năm

NGHỊ QUYẾT
Về việc Phê duyệt Đề án mở ngành..... trình độ đại học
của Trường Đại học Thủ Dầu Một

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT- BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư 09/2022/TT- BGDĐT ngày 6/06/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/03/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng tại Tờ trình số.../TTr-ĐHTDM ngày... tháng... năm 20... của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc phê duyệt đề án mở ngành đào tạo trình độ đại học ngành ... mã ngành.....

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Đề án mở ngành đào tạo ngành, trình độ đại học, mã ngành của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Hiệu trưởng căn cứ quy định hiện hành ban hành quyết định mở ngành đào tạo được nêu tại Điều 1.

2. Thường trực Hội đồng Trường, các Ban của Hội đồng trường và thành viên Hội đồng trường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc trường;
- Lưu: HĐT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Số: /QĐ-ĐHTDM

Bình Dương, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH**Về việc Mở ngành....., trình độ đại học, mã ngành.....,
của Trường Đại học Thủ Dầu Một****HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT- BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư 09/2022/TT- BGDĐT ngày 6/06/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/03/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HDTr ngày 02/7/2019 của Chủ tịch Hội đồng trường Đại học Thủ Dầu Một về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ Nghị quyết số.../NQ-HDT ngày... tháng...năm.... của Hội đồng Trường Đại học Thủ Dầu Một về việc phê duyệt Đề án mở ngànhtrình độ đại học, mã ngành....

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mở ngành đào tạo trình độ đại học ngành, mã ngành.... của Trường Đại học Thủ Dầu Một.

Điều 2. Giao cho Khoa/ Viện..... là đơn vị quản lý chuyên môn. Khoa/ Viện.... có trách nhiệm xác định chỉ tiêu tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo, đánh giá kết quả học tập và cấp bằng tốt nghiệp; đánh giá chất lượng và kiểm

định chương trình đào tạo đối với ngành đào tạo nêu tại Điều 1 thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Việc tuyển sinh ngành đào tạo được nêu tại Điều 1 được thực hiện từ năm học

Điều 4. Trưởng phòng Đào tạo Đại học và Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- HĐT (để báo cáo);
- Lưu: VT, P. ĐTDH.

HIỆU TRƯỞNG